

KẾ HOẠCH**thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Xác định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, của tỉnh, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng.

- Thống nhất nhận thức, tạo quyết tâm chính trị cao nhất trong hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và là động lực quan trọng của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, tăng thu ngân sách, thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế, phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đưa tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh và bền vững.

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Quảng Ngãi. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải khả thi, lộ trình rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời hạn thực hiện đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

- Gắn việc triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW với thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

2. Yêu cầu

- Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài; cần được cụ thể hóa trong các chiến lược, chính sách phát triển của đất nước; nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, giải phóng sức sản xuất, kích hoạt, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Xóa bỏ triệt để nhận thức, tư tưởng, quan niệm, thái độ định kiến về kinh tế tư nhân Việt Nam; đánh giá đúng vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với phát triển đất nước; khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của người dân, doanh nghiệp, tôn trọng doanh nghiệp, doanh nhân, xác định doanh nhân là người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế; đảm bảo đầy đủ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng; tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; đảm bảo kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác của đất nước theo quy định của pháp luật.

- Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế, đảm bảo khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu. Kịp thời xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia vào các nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của quốc gia và vươn tầm khu vực, thế giới; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số và làm giàu hợp pháp, chính đáng.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của chính quyền, lấy doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, năng động, sáng tạo, nỗ lực vươn lên; tôn vinh, cổ vũ, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả thực sự trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh của địa phương để sản xuất, kinh doanh hiệu quả, sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường, giải quyết việc làm cho người lao động, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Phân đầu đến hết năm 2030 có khoảng 19.500 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, 10 doanh nghiệp hoạt động/ngày nghìn dân. Có ít nhất 01 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 - 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55 - 56% GRDP, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giải quyết việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động; phân đầu năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5%/năm.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi thuộc nhóm 15 tỉnh, thành đứng đầu trong cả nước.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân tại tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phân đầu đến năm 2045 tỉnh Quảng Ngãi có ít nhất 25.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GRDP.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Nâng cao nhận thức đối với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân; củng cố niềm tin, khát vọng vươn lên và hành động mạnh mẽ của kinh tế tư nhân Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liêm chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Các cơ quan truyền thông, báo chí cần nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, đảm bảo khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nghiêm cấm các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

- Chỉ đạo thực hiện: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Cơ quan thực hiện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, đảm bảo và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và đảm bảo thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Triển khai rà soát, xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật đảm bảo nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực. Tăng cường sử dụng các công cụ thị trường trong điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hóa quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu. Nâng cao năng lực, đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ, thủ tục hành chính gắn với đào tạo, đánh giá, tăng cường phân cấp trên nền tảng ứng dụng cao công nghệ số, chuyển đổi số. Đảm bảo người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm.

- Thống nhất trong thực thi chính sách giữa Trung ương và địa phương, giữa các Bộ, ngành và giữa các địa phương với nhau. Xóa bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Thực hiện triệt để minh bạch hóa, số hóa, thông minh hóa, tự động hóa, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện mọi quy trình, thủ tục hành chính.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết các thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; đồng thời, có cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không trục lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương để công bố công khai thông tin về quy hoạch, dự án đầu tư, đấu thầu, các thủ tục hành chính; đồng thời, để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực trên địa bàn quản lý.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh để sửa đổi, ban hành trong giai đoạn 2026 - 2030; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục chính sách hỗ trợ, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Bố trí

đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương và kết hợp nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ để triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, ban hành các khoản phí, lệ phí không đồng thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương. Phân đầu cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp phát triển thị trường trong nước, thúc đẩy tiêu dùng nội địa, phát triển thương mại điện tử và đa dạng hóa kênh phân phối. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng xúc tiến thương mại; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong xây dựng, quảng bá thương hiệu, sản phẩm dịch vụ. Khuyến khích phát triển các tập đoàn bán lẻ tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo tham gia các chương trình, dự án mua sắm công phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Hoàn thiện, cập nhật và chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phù hợp cho từng giai đoạn. Có cơ chế phù hợp chia sẻ hệ thống dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

2.2. Đảm bảo và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và đảm bảo thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Tập trung xử lý các dự án, vụ việc, hợp đồng (*nếu có*) tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội, cản trở quá trình phát triển của các doanh nghiệp tư nhân, song song với việc xác định vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật; khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm chấm dứt các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh (*nếu có*).

- Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế. Xử lý nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhất là vi phạm trên không gian thương mại điện tử. Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; đảm bảo nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra,

kiểm tra để những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Doanh nghiệp có quyền từ chối tiếp cơ quan kiểm tra nếu không có trong kế hoạch đã được công bố công khai. Tuy nhiên, trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc trường hợp kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của cơ quan chức năng, doanh nghiệp không có quyền từ chối. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, từ xa, đảm bảo đến năm 2030 đạt tỷ lệ tối thiểu 50%. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của các đơn vị, có giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

- Quán triệt, tuân thủ nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự khi xử lý sai phạm, vụ việc dân sự, kinh tế, thì ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại.

- Đảm bảo việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong tỏa tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; đảm bảo giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong tỏa tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án.

- Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản có được từ hành vi vi phạm pháp luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp của cá nhân những người quản lý trong doanh nghiệp.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch liên quan, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy hoạch; công bố công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng; tăng cường phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục cập nhật, hoàn thiện, nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu về đất đai; tập trung phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện

dự án đầu tư; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, tạo sự đồng thuận trong việc thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất cụ thể các dự án.

- Tổ chức phối hợp xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, đảm bảo trong năm 2025 kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Trên cơ sở tình hình thực tế, quy định pháp luật về đầu tư công, ngân sách, xem xét bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, trên cơ sở yêu cầu các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê. Căn cứ tình hình thực tế, xác định quỹ đất đối với từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo bình quân tối thiểu 20 ha/khu, cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng dành cho các doanh nghiệp nêu trên. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành⁽¹⁾ hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất cho các đối tượng này trong vòng 5 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất. Khoản tiền thuê đất được giảm được hoàn trả cho chủ đầu tư thông qua việc khấu trừ tiền thuê đất mà chủ đầu tư phải nộp theo quy định của pháp luật; có chính sách hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài. Có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; rà soát các cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành, nghiên cứu một số chính sách hỗ trợ tín dụng của tỉnh cho doanh nghiệp tư nhân trên cơ sở khả năng, điều kiện của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật liên quan; đẩy mạnh phát triển tín dụng xanh. Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương thức sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản đảm bảo bao gồm cả động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai

⁽¹⁾ Thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành quy định tại Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ.

và hình thức cho vay tín chấp.

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển mô hình quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định pháp luật; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp lớn bảo lãnh cho các khoản vay của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích mô hình đồng tài trợ của các quỹ trung ương, địa phương, tư nhân và các tổ chức tài chính, tín dụng nhằm chia sẻ rủi ro và tăng mức ưu đãi cho các khoản vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành, lĩnh vực cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan, đảm bảo liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, đánh giá tình hình mức độ tín nhiệm và chấm điểm tín dụng của doanh nghiệp từ phía các tổ chức tín dụng, các quỹ tài chính và các tổ chức xếp hạng tín dụng thứ ba để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); các ngân hàng thương mại góp vốn vào quỹ bảo lãnh tín dụng.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân. Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, động viên các cơ chế, chính sách để thu hút con em,

người lao động Quảng Ngãi đang công tác, làm việc tại nước ngoài và các địa phương khác về làm việc tại địa phương. Làm việc với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh có chính sách tiền lương, đãi ngộ hợp lý để thu hút, giữ chân người lao động.

- Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí các nguồn lực để triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành của các doanh nghiệp tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và giai đoạn 2025 - 2045.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế của địa phương, bố trí nguồn lực của tỉnh để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển; sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.

- Tích cực, chủ động tham gia các mô hình thử nghiệm có kiểm soát (*sandbox*) đối với công nghệ mới, sản phẩm, dịch vụ mô hình kinh doanh mới. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về thuế, hỗ trợ chi phí đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí và khoản đầu tư khác theo quy định.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi để hình thành các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là trong các cụm ngành trọng điểm của tỉnh như lọc dầu, sản xuất gang, thép và các sản phẩm từ gang, thép, công nghiệp nặng, công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, du lịch, logistics...

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong tỉnh tại khu công nghiệp, khu kinh tế. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng trong tỉnh ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng, lĩnh vực và địa bàn quản lý.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

- Kịp thời cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư về cơ chế đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án quan trọng của tỉnh. Đẩy mạnh các giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.

- Nghiên cứu triển khai các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hóa - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

- Chủ động rà soát tham gia và triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (*Go Global*).

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Sau khi Trung ương ban hành các quy định pháp luật liên quan đến sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, triển khai thực hiện việc cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Nghiên cứu hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; Kế hoạch số 235-KH/TU ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới, mang trong mình khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng. Lấy đạo đức, văn hóa kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân. Khẩn trương đưa chương trình đào tạo khởi nghiệp kinh doanh vào các cơ sở giáo dục, đào tạo, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong sinh viên.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm,

có tâm tham gia quản trị đất nước.

- Thiết lập mối quan hệ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức.

- Tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương. Tích cực tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam. Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- Doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân cần chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

- Không ngừng củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

- Thực hiện tốt chính sách về xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp, doanh nhân và để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng.

- Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Kế hoạch này; cụ thể hóa thực hiện phù hợp với từng địa phương, đơn vị; thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

2. Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi phát triển doanh nhân, doanh nghiệp.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thay thế Kế hoạch 140/KH-UBND ngày 23/6/2025 thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 371-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện để đáp ứng yêu cầu đề ra; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh cụ thể hóa Kế hoạch này thành những nội dung tuyên truyền, vận động, tập hợp, động viên, tôn vinh doanh nhân tiêu biểu; giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, Kế hoạch này, đề xuất các vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 371-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương và các Vụ địa phương (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- VPTU: CVP, PCVP, các phòng chuyên môn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

U Huấn